

Số: 234/BC-UBND

Tân Thành, ngày 12 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025, xây dựng dự toán ngân sách năm 2026 xã Tân Thành

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/8/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/9/2025 của HĐND xã Tân Thành về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Thành năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND xã Tân Thành về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Thành năm 2025.

Trên cơ sở kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân đến ngày 10/12/2025, UBND xã báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2025, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, như sau:

### Phần thứ nhất

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025

#### I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NSNN NĂM 2025

1. Tổng dự toán thu ngân sách tỉnh và Hội đồng nhân dân xã giao năm 2025 trên địa bàn: 14.127 triệu đồng, trong đó:

- Thu thuế, phí, lệ phí: 11.120 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất: 3.007 triệu đồng.

**2. Kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước: 27.000 triệu đồng, bằng 191 kế hoạch giao. Trong đó:**

2.1. Thu thuế, phí, lệ phí: 17.983 triệu đồng, bằng 162% kế hoạch giao.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện: 7.606 triệu đồng, bằng 170% dự toán giao.

- Thu từ thuế thu nhập cá nhân: 2.129 triệu đồng, bằng 237% dự toán giao.

- Thu lệ phí trước bạ: 6.774 triệu đồng, bằng 226% dự toán giao.

- Thu phí, lệ phí: 649 triệu đồng, bằng 120% dự toán giao.

- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 45 triệu đồng, bằng 303% dự toán giao.

- Thu khác ngân sách: 679 triệu đồng, bằng 32% dự toán giao.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 36 triệu đồng, bằng 98% dự toán giao.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp địa phương: 53 triệu đồng, bằng 176% dự toán giao.

- Thu từ thuế sử dụng đất nông nghiệp: 12 triệu đồng.

2.2. Thu tiền sử dụng đất: 9.017 triệu đồng, bằng 299% dự toán giao.

*(Chi tiết tại Phụ biểu số 01 kèm theo)*

**II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025**

Tổng dự toán chi ngân sách năm 2025 là 241.789 triệu đồng (*Dự toán được UBND tỉnh giao ngày 30/8/2025 là: 189.771 triệu đồng; Dự toán được UBND tỉnh giao bổ sung trong năm là 52.018 triệu đồng*). Trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương 148.285 triệu đồng, chi các chương trình mục tiêu 2.946 triệu đồng, chi nguồn kết dư ngân sách 25.483 triệu đồng, chi nguồn chuyển nguồn ngân sách 1.957 triệu đồng.

Kết quả chi ngân sách Nhà nước Kết quả chi ngân sách nhà nước 221.576 triệu đồng, bằng 92% dự toán giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển: 46.000 triệu đồng; Chi thường xuyên, chương trình mục tiêu: 175.576 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ biểu số 02 kèm theo)*

**1. Tình hình phân bổ và giao, điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công:**

UBND xã Tân Thành đã chủ động, kịp thời phân bổ kế hoạch 2025 theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và phạm vi kế hoạch, danh mục được Hội đồng nhân dân xã giao; phù hợp với các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025. Việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt, bố trí theo tiến độ thực hiện đối với các dự án chuyển tiếp, phù hợp với khả năng cân đối và tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư công.

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 xã Tân Thành (*sau điều chỉnh, bổ sung là*): 59.527,3 triệu đồng. Dự ước thanh toán đến hết tháng 01/2026 đạt khoảng 46.000 triệu đồng, bằng 77% kế hoạch vốn giao. Phần vốn còn lại thuộc dự án Sửa chữa, cải tạo tuyến đường ĐT.269B (đoạn từ Km5+536 đến Km9+230), UBND xã thực hiện chuyển nguồn sang năm 2026 để thực hiện tiếp.

## **2. Tình hình triển khai phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên**

Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và các Thông tư hướng dẫn xây dựng và thực hiện dự toán năm 2025 của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân xã thực hiện phân bổ và giao dự toán đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và theo Nghị quyết của HĐND xã giao. Nội dung chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã, thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định hiện hành.

Dự toán chi thường xuyên được HĐND xã giao là 148.285 triệu đồng, dự ước năm 2025 chi đạt 145.588 triệu đồng, đạt 98% dự toán giao.

Nhìn chung, chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo các hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh và thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ về tiền lương và an sinh xã hội. Đảm bảo cân đối ngân sách để bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh như: Khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chế độ chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế và các nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán đã giao đầu năm.

## **3. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, một số chế độ chính sách, nhiệm vụ từ nguồn chi thường xuyên**

*3.1. Tình hình tinh giản biên chế, chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.*

Tổng số đối tượng đã nghỉ theo các Nghị định của Chính phủ 11 tháng đầu năm: 33 người, tổng kinh phí: 15.098.715.850 đồng. Trong đó:

- Về thực hiện tinh giản biên chế theo theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ: Tổng số đối tượng là 16 đối tượng, với tổng kinh phí thực hiện chính sách là 11.841.085.000 đồng.

- Về thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện chế độ chính sách đối với 01 người, tổng kinh phí: 112.612.500 đồng.

- Về thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đã thực hiện chế độ chính sách đối với 14 người, tổng kinh phí: 2.842.646.040 đồng.

- Về thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ cán bộ do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Tân Thành theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện chế độ chính sách đối với 02 người, tổng kinh phí: 302.372.310 đồng.

### *3.2. Tình hình bố trí quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP:*

Căn cứ quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, UBND xã trình HĐND xã bố trí kinh phí thực hiện Quỹ tiền thưởng cho các cơ quan, đơn vị, phòng ban trên địa bàn xã bằng 10% tổng quỹ tiền lương, tổng số tiền là: 3.944 triệu đồng.

### **4. Nguồn hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, dự phòng ngân sách:**

- Ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất: 1.500 triệu đồng, UBND xã đã phân bổ nguồn kinh phí để sửa chữa các công trình trụ sở làm việc Đảng uỷ, UBND xã, sân, nhà vệ sinh... phục vụ hoạt động xã Tân Thành mới sau khi sáp nhập.

- Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 hỗ trợ xã Tân Thành khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra 1.000 triệu đồng, UBND xã đã phân bổ để thực hiện Sửa chữa tuyến đường liên xã từ xóm Thòng Bong đi xóm Bạch Thạch xã Tân Thành.

- Dự phòng ngân sách năm 2025 được UBND tỉnh và HĐND xã giao là: 3.591 triệu đồng; đã phân bổ 1.230 triệu đồng để khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra trên địa bàn xã, còn lại 2.361 hết nhiệm vụ chi, UBND xã trình HĐND xã phân bổ chi đầu tư năm 2026 cho các dự án.

## **PHẦN THỨ HAI XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

### **I. Căn cứ xây dựng dự toán năm 2026:**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội khóa XV về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 246/2025/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội khóa XV về phân bổ ngân sách trung ương năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính -

ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Quyết định 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022.

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028.

Căn cứ Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Ban hành quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 23/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Căn cứ Tờ trình số 5926/TTr-STC ngày 24/11/2025 của Sở Tài chính Thái Nguyên về phương án phân bổ ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2026 và Báo cáo kèm theo Tờ trình số 5926/TTr-STC ngày 24/11/2025 báo cáo tình hình thực hiện NSNN năm 2025, xây dựng dự toán NSNN năm 2026, Kế hoạch Tài chính -NSNN 3 năm 2026-2028 của tỉnh Thái Nguyên.

## **II. Nguyên tắc xây dựng dự toán:**

### **1. Về thu ngân sách:**

Dự toán thu năm 2026 được xây dựng theo đúng các quy định của Luật NSNN, Luật Quản lý thuế, các Luật về thuế, phí, lệ phí và các văn bản pháp luật khác có liên quan và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời các nguồn thu của NSNN, bám sát tình hình kinh tế - xã hội, tài chính trong và ngoài nước, tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu, về quản lý thu, nhất là các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất hết hiệu lực, việc thực hiện lộ trình cắt giảm, ưu đãi thuế để thực hiện cam kết

của Chính phủ trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế với các nhà đầu tư nước ngoài, việc thực hiện quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Đồng thời đánh giá sát khả năng thực hiện thu NSNN năm 2025 cũng như dự toán năm 2026. Tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật.

## **2. Về chi ngân sách nhà nước:**

- Đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và quy định của pháp luật khác có liên quan; căn cứ chế độ, chính sách hiện hành và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ NSNN được cấp có thẩm quyền quyết định; thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp bộ máy, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đột phá phát triển trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

- Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán NSNN.

- Sát khả năng thực hiện và nguồn đảm bảo, hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau. Rà soát các nhiệm vụ trùng lặp, nhiệm vụ kết thúc năm 2025; nhiệm vụ dở dang tiếp tục thực hiện năm 2026; sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ phát sinh mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và triển khai thực hiện ngay khi được giao kinh phí, dự toán NSNN thực hiện phù hợp với khả năng huy động, cân đối các nguồn lực (bao gồm cả nguồn hợp pháp khác theo quy định).

## **III. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

### **1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 45.875.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 6.500.000.000 đồng;
- Thu thuế thu nhập cá nhân: 2.000.000.000 đồng;
- Thu tiền sử dụng đất: 30.000.000.000 đồng;
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 45.000.000 đồng;
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 30.000.000 đồng;
- Thu Lệ phí trước bạ: 5.600.000.000 đồng
- Thu phí, lệ phí: 600.000.000 đồng;
- Thu khác ngân sách: 1.100.000.000 đồng.

## **2. Tổng thu ngân sách địa phương: 167.425.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp: 25.181.000.000 đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 142.244.000.000 đồng (Bổ sung cân đối: 90.485.000.000 đồng; Bổ sung có mục tiêu: 51.759.000.000 đồng).

## **3. Tổng chi ngân sách địa phương: 167.425.000.000 đồng.**

- Chi đầu tư phát triển: 12.200.000.000 đồng.
- Chi thường xuyên: 100.645.000.000 đồng.
- Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ: 51.759.000.000 đồng.

*(Chi tiết tại các phụ biểu số 03, 04, 05, 06, 07 kèm theo)*

## **III. TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN NĂM 2026**

### **1. Về giao dự toán NSNN:**

- Sau khi được Hội đồng nhân dân xã thông qua và giao dự toán ngân sách năm 2026. UBND xã Quyết định giao dự toán, ngân sách cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo thời gian chậm nhất sau 5 ngày kể từ ngày được HĐND xã thông qua. Hội đồng nhân dân cấp xã họp, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp xã, đảm bảo chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được HĐND tỉnh phân bổ ngân sách.

- Dự toán chi Ngân sách nhà nước quán triệt tinh thần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo an sinh xã hội, tăng chi đầu tư phát triển. Khi xây dựng dự toán ngân sách, thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các Văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh. Dự toán chi một số lĩnh vực không thấp hơn dự toán HĐND xã giao như: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, chi cho khoa, học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách.

- UBND cấp xã thực hiện tiết kiệm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách từ đầu năm theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương) để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo hướng dẫn của Chính phủ.

### **2. Giải pháp điều hành ngân sách**

#### **2.1. Các giải pháp về thu ngân sách**

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thuế đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế chính sách tài chính, thuế mới ngay từ khi được ban hành.

- Cơ quan Thuế tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai

không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác phối hợp với Thuế Cơ sở 2 thường xuyên kiểm tra thuế đối với các hộ sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh công tác quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước, đảm bảo tỷ lệ nợ thuế theo quy định của Bộ Tài chính. Đẩy mạnh công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế đối với 100% các trường hợp có rủi ro cao, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn.

- Các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo công tác quản lý tài sản công, đặc biệt là công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất; chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác tài sản công, xử lý tài sản công; đấu giá tài sản công và quyền sử dụng đất để đảm bảo thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công. Đẩy mạnh sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định; thực hiện rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ các ngành, các lực lượng chức năng (Công an, Quản lý thị trường, Kiểm lâm,...) đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, làm hàng giả, gian lận thương mại, trốn, lậu thuế; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với chủ đầu tư, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh tập trung quyết liệt thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án vốn ngoài ngân sách trên địa bàn đã được UBND tỉnh Quyết định lựa chọn nhà đầu tư, nhằm khai thác tối đa các nguồn thu từ phí bảo vệ môi trường, thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa, tiền giao đất cho thuê đối với khu công nghiệp, tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở đối với khu dân cư.

## ***2.2 Các giải pháp về chi ngân sách***

Các cơ quan, đơn vị, phòng ban sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; các cơ quan Kinh tế, Kho bạc Nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định, cụ thể như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện phân bổ dự toán ngay từ đầu năm theo quy định, tích cực hoàn chỉnh các hồ sơ để giải ngân các nhiệm vụ chi trong dự toán được giao, đảm bảo tiến độ giải ngân theo kế hoạch, trong đó chú trọng khâu chuẩn bị hồ sơ, thủ tục ngay từ đầu năm để chủ động thực hiện dự án, giải ngân nguồn vốn tập trung, vốn chương trình mục tiêu, khắc phục tình trạng giải ngân dồn vào cuối năm hoặc phải chuyển nguồn sang năm sau.

- Điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao, hạn chế đến mức tối đa các khoản phát sinh ngoài dự toán phê duyệt; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên. Sử dụng dự phòng và các nguồn lực của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp dưới; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị, các địa phương; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết và các nội dung chi không thực sự cần thiết. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

- Năm 2026, tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để cải cách tiền lương theo quy định.

- Các đơn vị dự toán tiếp tục được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm giao khoán biên chế và kinh phí theo quy định; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, chấp hành đầy đủ chính sách, chế độ nhà nước quy định, chịu trách nhiệm toàn diện về sử dụng ngân sách.

### **3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Các cơ quan, đơn vị, phòng ban phải thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản, quy định hiện hành. Đồng thời xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

### **4. Thực hiện công khai tài chính**

Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân phải được thực hiện công khai tài chính theo các văn bản hướng dẫn, cụ thể:

- Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định hiện hành.

- Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo

hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

- Cơ quan Tài chính các cấp thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách nhà nước.

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Tân Thành về tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025, xây dựng dự toán ngân sách năm 2026 xã Tân Thành./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các ông (bà) đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Xuân Công**



